

HỨNG THÚ HỌC TẬP VÀ MỐI QUAN HỆ VỚI MỨC ĐỘ PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ CỦA HỌC SINH LỚP 5 Ở HÀ NỘI

• VŨ THỊ LAN ANH

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Nhà khoa học Pháp H. Pierson khi nghiên cứu về hứng thú đã viết: "Hứng thú nhận thức tăng cường sự phát triển trí tuệ của trẻ em". V.N.Xukhômliński cũng đã khẳng định: chỉ có trong điều kiện trí tuệ phát triển ở mức độ nào đó các em HS mới có thể tìm thấy được niềm vui trong học tập, và trong học tập, hứng thú chỉ nảy sinh khi trẻ cảm thấy hào hứng do đạt được thành tích... Ngoài ra, các nhà tâm lý học trên thế giới cũng không ít lần đề cập đến mối quan hệ này khi nhấn mạnh đến tầm quan trọng của hứng thú nhận thức nói chung và hứng thú học tập nói riêng đối với hoạt động của con người, đặc biệt là hoạt động nhận thức, một hoạt động liên quan mật thiết đến sự phát triển trí tuệ.

Để góp phần làm sáng tỏ những nhận định trên, chúng tôi nghiên cứu trên đối tượng cụ thể là thực trạng hứng thú học tập và mối quan hệ của nó với mức độ phát triển trí tuệ của HS lớp 5.

Mục đích nghiên cứu: Tìm hiểu thực trạng hứng thú học tập và mối quan hệ của nó với mức độ phát triển trí tuệ của HS lớp 5 Hà Nội

Khách thể tiến hành nghiên cứu là 342 HS lớp 5 của 8 trường tiểu học nội và ngoại thành Hà Nội là Tô Hoàng, Thành Công B, Trung Hoà, Quan Hoa, Dịch Vọng B, Tây Mỗ, Mễ Trì B, Phú Diễn. Trong đó có 172 HS vùng nội thành và 170 HS vùng ngoại thành; 153 HS nam và 189 HS nữ.

Nội dung và phương pháp nghiên cứu: Chúng tôi tiến hành điều tra thực trạng hứng thú học tập của HS lớp 5 bằng bảng hỏi. Điều tra

thực trạng mức độ phát triển trí tuệ, chúng tôi sử dụng trắc nghiệm khuôn hình tiếp diễn của Raven. Sau khi thu thập số liệu, chúng tôi tiến hành xử lý và tìm mối tương quan giữa hứng thú học tập và mức độ phát triển trí tuệ của HS lớp 5 bằng các công thức toán học.

Kết quả nghiên cứu mà chúng tôi thu được như sau:

1. Thực trạng hứng thú học tập của HS lớp 5 (Bảng 1)

Nhận xét:

* Hứng thú học tập của HS lớp 5 được nghiên cứu không đồng đều, phân hoá thành các mức độ khác nhau: rất hứng thú, hứng thú, ít hứng thú và không hứng thú. Đa số HS lớp 5 được nghiên cứu có hứng thú học tập, chiếm tới 96,2%. Trong đó, số HS rất hứng thú học tập chiếm 28,7%. Số HS không có hứng thú học tập chỉ có 3,8%.

Nhóm HS rất hứng thú học tập là những em nhận thức tốt tầm quan trọng của học tập; say mê học tập; tích cực trong mọi hoạt động học tập, chăm chú nghe giảng, hăng hái phát biểu xây dựng bài, độc lập, tự giác trong học tập. Ngược lại, nhóm HS lớp 5 không hứng thú học tập là những em đánh giá thấp tầm quan trọng của việc học tập, không thích học, thường không mong đợi giờ học đến, trong giờ học các em này thường thụ động, ít phát biểu, ít hợp tác học tập cùng bạn bè, tiếp thu kiến thức rất chậm.

Bảng 1. Hứng thú học tập của HS lớp 5

Tiêu chí Mức độ	Môi trường sống				Giới tính				Kết quả chung	
	Nội thành		Ngoại thành		Nam		Nữ			
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Rất hứng thú	58	33,7	40	23,5	43	28,1	55	29,1	98	28,7
Hứng thú	72	41,9	69	40,6	58	37,9	83	43,9	141	41,2
Ít ứng thú	37	21,5	53	31,2	45	29,4	45	23,8	90	26,3
Không hứng thú	5	2,9	8	4,7	7	4,6	6	3,2	13	3,8



* HS lớp 5 ở hai môi trường sống khác nhau có sự khác biệt về hứng thú học tập. HS lớp 5 nội thành có mức độ hứng thú học tập cao hơn HS lớp 5 ở ngoại thành. Thể hiện: mức độ rất hứng thú học tập: nội thành: 33,7%; ngoại thành: 23,5%, độ lệch là 10,2%. Mức độ ít hứng thú học tập: nội thành: 21,5%, ngoại thành: 31,2%, độ lệch là 9,7%.

Kiểm định sự khác biệt giữa hứng thú học tập của HS ở hai môi trường sống bằng phương pháp của R. Ludwig cho thấy: Ở mức độ rất hứng thú học tập giữa HS nội thành và ngoại thành là $|p_1 - p_2| = 10,2 > T_{sd} = 9,3$ và mức độ ít hứng thú học tập là $|p_1 - p_2| = 9,7 > T_{sd} = 8,2$. Điều này cho phép nhận xét, sự khác biệt trên là sự khác biệt có ý nghĩa, nghĩa là cùng độ tuổi nhưng HS lớp 5 ở nội thành có mức độ hứng thú cao hơn HS ngoại thành.

* Nghiên cứu 342 HS trong đó có 153 HS nam và 189 HS nữ ở cả hai môi trường sống thấy cùng độ tuổi, HS nữ có mức độ hứng thú học tập cao hơn nam nhưng sự khác biệt là không đáng kể. Cụ thể:

- Mức độ HS rất hứng thú học tập và hứng thú học tập ở HS nữ có cao hơn nam nhưng độ lệch không đáng kể (mức rất hứng thú: nữ: 28,1%, nam: 29,1%, lệch chỉ có 1%; mức độ hứng thú: nữ: 43,9%, nam: 37,9%, độ lệch là 6%).

- Ngược lại, mức độ HS lớp 5 ít hứng thú học tập và không hứng thú học tập ở HS nữ thấp hơn

HS nam, tuy nhiên độ lệch không nhiều là 5,6% và 1,4%.

Để tìm hiểu rõ hơn về thực trạng mức độ hứng thú của HS lớp 5 tiểu học, chúng tôi xem xét đánh giá hứng thú học tập của HS trên cả ba mặt: nhận thức, thái độ và hành vi. Kết quả thu được như sau (Bảng 2):

Nhận xét:

Các thành phần tâm lý trong cấu trúc của hứng thú học tập của HS lớp 5 biểu hiện không đồng đều. Biểu hiện rõ nhất là mặt nhận thức về học tập, mặt thái độ đối với học tập xếp ở vị trí thứ hai và đứng ở vị trí thứ ba là mặt hành vi, thể hiện:

- Mức độ rất hứng thú học tập: Nhận thức: 32,5%; Thái độ: 28,9%; Hành vi: 24,9%

- Mức độ không hứng thú học tập: Nhận thức: 2,0%; Thái độ: 3,8%; Hành vi: 4,4%

2. Hứng thú học tập và mức độ phát triển trí tuệ của HS lớp 5 tiểu học

Tìm hiểu ảnh hưởng của hứng thú học tập đến mức độ phát triển trí tuệ HS lớp 5 tiểu học, chúng tôi xem xét chúng trong mối tương quan với nhau. Kết quả thu được ở bảng 3.

Kết quả nghiên cứu cho thấy:

Hứng thú học tập có ảnh hưởng nhất định đến mức độ phát triển trí tuệ của HS lớp 5 tiểu học. HS lớp 5 tiểu học ở cùng một độ tuổi có mức độ phát triển trí tuệ khác nhau thì hứng thú học tập cũng khác nhau.

Bảng 2. Các biểu hiện hứng thú học tập của HS lớp 5

Biểu hiện	Nhận thức		Thái độ		Hành vi		Kết quả chung	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Rất hứng thú	111	32,5	99	28,9	85	24,9	98	28,7
Hứng thú	151	44,2	143	41,8	138	40,3	141	41,2
Ít hứng thú	73	21,3	87	25,5	104	30,4	90	26,3
Không hứng thú	7	2,0	13	3,8	15	4,4	13	3,8

Bảng 3. Hứng thú học tập và mức độ phát triển trí tuệ của HS lớp 5 tiểu học

Trí tuệ	Hứng thú	Rất hứng thú		Hứng thú		Ít hứng thú		Không hứng thú	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Rất tốt		52	56,5	34	37,0	6	6,5	0	0,0
Tốt		40	27,6	86	59,3	18	12,4	1	0,7
Trung bình		6	6,9	20	23,0	59	67,8	2	2,3
Yếu		0	0,0	1	5,6	7	38,8	10	55,6

Nhóm HS có trí tuệ rất tốt đều là những HS có hứng thú học tập, trong đó rất hứng thú học tập chiếm 56,5%; ít hứng thú học tập chỉ có 6,5% và không có HS nào không hứng thú học tập. Nhóm HS có trí tuệ kém phát triển (yếu) chủ yếu là những HS không hứng thú học tập, chiếm 55,6%; rất hứng thú học tập là 0%.

Xét ở góc độ các biểu hiện cụ thể của hứng thú học tập có thể thấy:

Nhóm HS có trí tuệ rất phát triển, biểu hiện của hứng thú học tập là: nhận thức đúng đắn tầm quan trọng, sự cần thiết cũng như vai trò của việc học tập; rất thích học, cụ thể: tiếc mỗi khi nghỉ học, luôn mong chờ giờ học đến, say mê, thích thú mỗi khi học tập, thấy sáng khoái mỗi khi việc học kết thúc...; rất tích cực đối với các hoạt động học tập, cụ thể: chú ý học tập, hăng hái phát biểu xây dựng bài, tích cực hợp tác, trao đổi với bạn bè trong học tập, tự giác học tập ở nhà, thích sưu tầm các tài liệu học tập...

Nhóm các em có trí tuệ kém phát triển hầu như không hoặc ít hứng thú học tập. Biểu hiện cụ thể là: thường đánh giá thấp vai trò cũng như tầm quan trọng của việc học tập, không thích học, học chưa chăm, thụ động trong học tập, ít trao đổi việc học với bạn bè...

Kết quả trên cho thấy, hứng thú học tập có ảnh hưởng đến mức độ phát triển trí tuệ của HS lớp 5 tiểu học. Trí tuệ phát triển cao thì hứng thú học tập cũng cao và ngược lại. Sử dụng hệ số

$$\text{tương quan Pearson } r = \frac{\sum xy}{\sqrt{\sum x^2 \sum y^2}}$$

để tìm mối quan hệ giữa hứng thú học tập và mức độ phát triển trí tuệ của HS lớp 5 tiểu học Hà Nội, cho thấy $r = + 0,72$. Hệ số tương quan như vậy cho phép kết luận: *tương quan giữa mức độ phát triển trí tuệ và hứng thú học tập là mối tương quan thuận, chặt chẽ*, nghĩa là HS có trí tuệ phát triển ở mức độ cao thì cũng hứng thú cao với việc học tập và những em rất hứng thú học tập thì trí tuệ thường rất phát triển. Ngược lại, những em có trí tuệ kém phát triển thường ít hoặc không hứng thú với việc học tập và những em không hứng thú với việc học tập phần nhiều là những em có trí tuệ yếu.

Tại sao lại có mối quan hệ tương hỗ giữa mức độ phát triển trí tuệ và hứng thú học tập như vậy?

Bởi vì, *thứ nhất*, hứng thú học tập tác động đến toàn bộ các quá trình nhận thức cụ thể của HS, làm cho chúng diễn ra tập trung hơn và có hiệu quả hơn, kích thích các quá trình này phát triển mạnh mẽ. Hứng thú học tập thúc đẩy sự phát triển của tư duy, tăng cường độ bền lâu các sản phẩm ghi nhớ của HS. *Thứ hai*, trong quá trình học tập, nếu HS hứng thú học tập, sẽ tạo xúc cảm tích cực khiến HS say mê, chăm chỉ học tập; giảm bớt được những stress ở HS, làm HS chú ý học tập hơn. *Thứ ba*, hứng thú học tập là tiền đề thúc đẩy sự phát triển năng lực nhận thức của HS, bởi hứng thú học tập sẽ làm nảy sinh ở

HS những khát vọng sáng tạo, khát vọng tìm tòi, khát vọng nghiên cứu... Từ đó làm cho HS tích cực, chủ động hơn trong học tập. Như vậy, có thể nói, hứng thú học tập có ảnh hưởng mạnh mẽ đến mức độ phát triển trí tuệ của HS nói chung và HS lớp 5 tiểu học nói riêng do nó chính là động lực mạnh mẽ thúc đẩy HS tích cực, say mê học tập, làm phát triển năng lực nhận thức nói chung và trí tuệ nói riêng ở HS, giúp HS trở thành con người phát triển toàn diện.

Ngược lại, trình độ phát triển trí tuệ ở HS sẽ làm nảy sinh nhu cầu nhận thức, là điều kiện cơ bản để xuất hiện hứng thú học tập. HS có trí tuệ phát triển sẽ giúp các em dễ dàng hiểu đúng giá trị, ý nghĩa của việc học tập, tạo tiền đề xuất hiện hứng thú học tập. Bên cạnh đó, trí tuệ phát triển làm cho HS nhanh chóng giải quyết tốt các nhiệm vụ học tập, giúp chúng có được những thành tích trong học tập. Mà thành tích học tập chính là một trong những cơ sở tạo ra hứng thú học tập. Như vậy, có thể nói phát triển trí tuệ làm cho HS tích cực hơn, chủ động hơn và hứng thú hơn trong học tập.

3. Kết luận

- Hứng thú học tập của HS lớp 5 được nghiên cứu không đồng đều, phân hoá thành các mức độ khác nhau: rất hứng thú, hứng thú, ít hứng thú và không hứng thú. Đa số HS lớp 5 được nghiên cứu có hứng thú học tập. HS lớp 5 nội thành có mức độ hứng thú học tập cao hơn HS lớp 5 ở ngoại thành. HS nữ có mức độ hứng thú học tập cao hơn nam nhưng sự khác biệt là không đáng kể.

- Các thành phần tâm lí trong cấu trúc của hứng thú học tập của HS lớp 5 biểu hiện không đồng đều. Biểu hiện rõ nhất là mặt nhận thức về học tập, mặt thái độ đối với học tập xếp ở vị trí thứ hai và đứng ở vị trí thứ ba là mặt hành vi.

- Giữa mức độ phát triển trí tuệ và hứng thú học tập của HS lớp 5 có mối tương quan thuận, chặt chẽ với nhau nghĩa là HS có trí tuệ phát triển ở mức độ cao thì cũng hứng thú cao với việc học tập và những em rất hứng thú học tập thì trí tuệ thường rất phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Imkock, *Tìm hiểu hứng thú đối với môn Toán của học sinh lớp 8*, Phnompenh, Luận án tiến sĩ, Đại học Sư phạm Hà Nội, 1990.
2. Sukina G. I. *Vấn đề hứng thú trong khoa học giáo dục*, NXB Giáo dục Hà Nội, 1971.
3. Trần Trọng Thủy, *Khoa học chẩn đoán tâm lí*, NXB Giáo dục, 1992.

SUMMARY

The authoress describes the existing learning interest of 5th graders in Hanoi and whereby she points out its relations with the level of intellectual power development.